

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 654: Ly Tướng Chính Là Bát Nhã

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 056)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Nếu chúng ta cùng tu cả việc ly tướng và niệm Phật, ly tướng chính là Bát Nhã, lại ngưỡng mong năng lực hộ niệm của Bồ Sư, của Tiếp Dẫn Đạo Sư và chư Phật mười phương, thì tựa như một người đẩy đi, một người kéo lại, gió xuôi căng buồm, lẽ nào lại không mau chóng lên đến bờ giác (đăng bỉ ngạn) ư?】

Đoạn văn này mang đến cho chúng ta sự khích lệ rất lớn. “Chúng ta” chính là những người như chúng ta đây, nếu thực sự có thể tu kết hợp giữa ly tướng và niệm Phật, thì đó chính là cùng tu Bát Nhã và Tịnh Độ. Cư sĩ Giang Vị Nông chính là dùng phương pháp này. Bát Nhã là gì? Không phải là bảo quý vị ngày ngày tụng *Kinh Đại Bát Nhã*, cũng chẳng phải bảo quý vị ngày ngày đến lạy *Kinh Kim Cang*, không phải vậy, mà là ly tướng! Đối với tất cả các pháp thế gian và xuất thế gian đều không chấp trước, đều buông xuống, đây chính là Bát Nhã. Thân tâm thế giới thấy đều buông xuống, không còn để những sự việc này vướng bận trong lòng nữa, đây gọi là Bát Nhã. Sau đó một lòng chuyên niệm A Di Đà Phật, cầu sanh Tịnh Độ, người này mới đích thực là cùng tu Bát Nhã và Tịnh Độ.

Trước đây, trong tác phẩm *Niệm Phật Luận* của Lão pháp sư Đàm Hư, chúng ta đã từng thấy ngài kể cho chúng ta nghe ba câu chuyện vãng sanh. Vị thứ nhất là một người xuất gia, thầy Tu Vô. Thầy vãng sanh tại chùa Cực Lạc ở Cáp Nhĩ Tân. Thầy Tu Vô lúc còn sống chưa từng đi học, không biết chữ. Trước khi xuất gia, thầy làm thợ xây, làm công việc nặng nhọc, làm thợ hồ nên cuộc sống vô cùng thanh khổ. Sau này xuất gia, nghe nói niệm A Di Đà Phật rất tốt, nên thầy chuyên niệm A Di Đà Phật. Hễ gặp ai là thầy khuyên người đó niệm A Di Đà Phật, ngoại trừ phương pháp này ra, thầy chẳng biết làm gì khác. Lúc bấy giờ, Lão pháp sư Đàm Hư đang làm Trụ trì chùa Cực Lạc, Pháp sư

Định Tây làm thầy Đương gia. Năm đó, nhà chùa khai giới, cung thỉnh Lão pháp sư Đế Nhân làm Đắc giới Hòa thượng. Thầy Tu Vô bấy giờ đến chùa Cực Lạc để giúp đỡ, thầy xin tá túc để mong tu chút phước báu. Pháp sư Định Tây bèn hỏi thầy: “Thầy có thể làm được việc gì?”. Thầy đáp: “Tôi nguyện ý chăm sóc những người bị ốm đau”. Khi ấy ở Đại lục, kỳ truyền giới kéo dài 53 ngày, các giới tử khó tránh khỏi việc bị trúng gió cảm mạo. Thầy phát tâm chuyên môn chăm sóc những tân giới tử bị ốm đau, Thường trụ đối với thầy cũng vô cùng cảm kích. Ở được vài ngày, thầy liền tìm Pháp sư Định Tây, tìm Lão hòa thượng Đàm Hư, thầy thưa rằng thầy muốn xin phép từ biệt, thầy sắp phải ra đi. Ngài Đàm Hư có chút công phu, nên không trách cứ thầy, chỉ nói thầy đi đến đâu cũng được. Pháp sư Định Tây thì không có được sự hàm dưỡng tốt như ngài Đàm Hư. Pháp sư Định Tây nói: “Thầy vừa mới đến được vài ngày, kỳ truyền giới của chúng tôi chẳng qua cũng chỉ hai tháng, công đức này của thầy làm còn chưa viên mãn, sao lại thôi tâm muốn đi rồi?”. Rồi ngài trách cứ thầy Tu Vô. Thầy Tu Vô thưa: “Tôi không phải là đi đến nơi nào khác, mà tôi muốn đi đến thế giới Tây Phương Cực Lạc”. Hai vị Lão pháp sư vừa nghe xong, thấy chuyện này không hề đơn giản, là biết trước ngày giờ (dự tri thời chí), thế thì đâu phải chuyện đùa! Lập tức hai ngài chuyển đổi thái độ, thỉnh giáo thầy: “Khi nào thầy đi?”. Thầy Tu Vô đáp: “Chẳng quá mười ngày nữa”. Thầy yêu cầu Thường trụ chuẩn bị giúp cho hai trăm cân củi khô, để dùng vào việc hỏa thiêu sau khi vãng sanh. Pháp sư Định Tây liền lưu tâm sự việc này. Điều này thật quá hy hữu, ngay trong kỳ truyền giới lại có người chân thật vãng sanh, đây chính là tác chứng cho đại chúng, trong Tam chuyển pháp luân thì đây gọi là “Tác chứng chuyển”. Đến sáng sớm ngày hôm sau, thầy lại đi tìm hai vị Lão pháp sư. Thầy thưa: “Lão pháp sư, hôm nay tôi phải đi rồi”. Pháp sư Định Tây vội vàng dọn dẹp tạm một căn phòng trong nhà chứa củi, kê tạm một cái giường gỗ. Sư yêu cầu tìm vài người đến trợ niệm, tiễn thầy vãng sanh. Những người tiễn thầy vãng sanh đã tận mắt chứng kiến. Thầy Tu Vô xếp bằng hai chân, ngồi ngay tại đó, vãng sanh trong tư thế ngồi, không hề đau ốm, biết trước ngày giờ. Mọi người liền nói: “Thầy Tu Vô à, thầy cũng nên làm một bài kệ, hay một bài thơ, để lưu lại làm kỷ niệm cho chúng tôi chứ”. Thầy Tu Vô nói: “Tôi là một người xuất gia khổ não, chưa từng đi học, chẳng biết mặt chữ, tôi cũng không biết làm kệ, cũng chẳng biết làm thơ. Tuy nhiên, tôi có một câu nói thật thà có thể phụng cáo cùng đại chúng. Đại ý là, nếu không phải là chân thật tu hành, thì sẽ không có trí tuệ chân thật”. Mọi người nghe thầy nói mấy câu này, cũng cảm thấy vô cùng thiết thực, đích thực là lời lẽ của một người chân tu. Mọi người niệm Phật

cho thầy chưa đầy một khắc đồng hồ, một khắc là 15 phút, thầy ngồi ngay tại chỗ đó, gương mặt đầy nụ cười mà ra đi. Lão pháp sư Đế Nhân khi đến đạo tràng này, ngài đã đích thân đến viếng thầy, đối với thầy vô cùng tán thán, nhận định rằng thầy chính là một tấm gương sáng ngồi đích thực cho người xuất gia chúng ta.

Cho nên cái trí tuệ chân thật đó chẳng phải gì khác. Thầy Tu Vô tu là tu cái gì? Là cùng tu Bát Nhã và Tịnh Độ. Thầy cũng chưa từng tụng qua *Kinh Bát Nhã*, cũng chưa từng tụng qua *Kinh Kim Cang*, vậy thầy tu Bát Nhã như thế nào? Thầy đã buông xuống toàn bộ, buông xuống chính là Bát Nhã; là tất cả tướng, đó chính là Bát Nhã. Đâu cần phải tụng *Kinh Bát Nhã* gì chứ? Bên trong *Kinh Đại Bát Nhã* không có Bát Nhã, nơi thầy Tu Vô mới thực sự có Bát Nhã. Quý vị phải thể hội thật sâu sắc ý nghĩa này: Thân tâm buông xuống chính là Kim Cang Bát Nhã chân thật. Tụng *Kinh Kim Cang* mà không có ích dụng, ngày ngày tụng nhưng việc gì cũng không buông xuống được, chuyện gì cũng phải so đo tính toán, thị phi nhân ngã, thì tụng như thế chẳng có tác dụng gì. Cổ nhân nói: gào to rát cổ cũng uổng công! Thầy Tu Vô có lẽ từ trước đến nay chưa từng tụng qua *Kinh Kim Cang*, nhưng thầy lại là Kim Cang Bát Nhã chân thật. Vạn duyên buông xuống, nhất tâm niệm Phật, một người như vậy nhất định sẽ được Bỏ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, được Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật ở thế giới Tây Phương Cực Lạc, cùng với chư Phật mười phương — Lục Phương Phật như trong *Kinh Di Đà* nói, Thập Phương Chư Phật như trong *Kinh Vô Lượng Thọ* nói, hết thấy chư Phật Như Lai tận hư không biến pháp giới, không bỏ sót một vị nào, mỗi một vị Phật đều gia trì quý vị, đều hộ niệm cho quý vị. Vì sao vậy? Bởi vì quý vị ly tướng niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, chỉ dựa vào điểm này, tất cả chư Phật Như Lai mười phương liền hộ niệm cho quý vị, liền phải chiếu cố quý vị. Phải xem quý vị có thật tâm hay không? Nếu là thật, chư Phật sẽ chiếu cố quý vị; nếu là giả, Phật sẽ không chiếu cố. Một niệm tâm này của chúng ta là thật hay giả, chính mình đều không biết, nhưng Phật biết. Bản thân mình không rõ, nhưng Phật lại tỏ tường!

Tôi nói rằng chính mình không biết, câu nói này là sự thật, chính mắt tôi cũng đã từng chứng kiến. Thuở tôi mới xuất gia, sống tại chùa Lâm Tế ở Viên Sơn, Đài Bắc. Trong chùa Lâm Tế có một Niệm Phật Hội, đã thành lập từ rất lâu rồi. Trong hội có một vị Phó Hội trưởng là cư sĩ Lâm Đạo Kỳ, bình thường lúc Niệm Phật Hội cộng tu, ông đảm nhiệm vai trò Duy na, xướng niệm rất hay, không thua kém gì người xuất gia. Ông là một vị Duy na sư rất giỏi, dẫn dắt đại

chúng niệm Phật, gặp ai ông cũng khuyên người niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Khi cụ sắp ra đi thì lâm bệnh, mắc bệnh ung thư, vô cùng đau đớn. Mọi người đến niệm Phật để giúp đỡ ông, thì ông vừa nghe thấy danh hiệu Phật liền nổi cáu, không cho phép bất kỳ ai niệm Phật trước mặt mình, và đuổi toàn bộ những người niệm Phật ra ngoài. Bình thường lúc nào mở miệng cũng nói phải niệm Phật vãng sanh, đến lúc sắp ra đi lại sợ niệm Phật, đây chính là nghiệp chướng hiện tiền. Cho nên tâm niệm Phật đó là thật hay giả thì không ai biết được, phải đến lúc lâm chung mới hiển lộ ra ngoài. Lúc lâm chung tham sống sợ chết, có quá nhiều chuyện phải bận lòng vướng víu, không có một việc nào có thể buông xuống được. Đã từng có một sự việc như vậy, đây là điều chúng tôi tận mắt nhìn thấy. Cho nên, buông xuống phải được thực hành ngay trong lúc bình thường, bây giờ là phải buông xuống ngay, đừng có chờ đợi, đừng nghĩ rằng thời gian còn dài, đợi đến lúc tôi đi rồi hãy buông! Đến lúc ra đi mà lại giống như ông Lâm Đạo Kỳ kia, thì tiêu tùng rồi. Lúc đó thì không còn kịp nữa, có hối hận cũng chẳng kịp nữa, nhất định phải buông xuống ngay trong lúc bình thường. Buông xuống, quý vị phải ghi nhớ, không phải là buông xuống ở trên ‘Sự’, mà là buông xuống ở trên ‘Tâm’, trên ‘Tâm’ buông xuống được thì thành công rồi. Sự việc vẫn cứ làm bình thường, nhưng bất cứ lúc nào trong tâm cũng không hề lưu giữ, thậm chí ngay cả lúc đang làm việc cũng có thể đứng mà vãng sanh, nói đi là đi ngay. Đây chính là công phu của người niệm Phật, đây chính là cảnh giới của người niệm Phật. Cho nên sự sợ vô ngại, đó chính là một tấm gương tốt đẹp của việc cùng tu Bát Nhã và Tịnh Độ. Người ấy sẽ được tất cả chư Phật mười phương hộ niệm.

“Một đẩy một kéo”, đây là tỷ dụ cho việc có một người ở phía sau đẩy quý vị đi, có một người ở phía trước đón quý vị lại. Thích Ca Mâu Ni Phật ở nơi đây đẩy chúng ta đi, A Di Đà Phật ở nơi kia tiếp đón chúng ta, thì cũng giống như gió xuôi căng buồm, sẽ rất nhanh chóng đến đích. Đây là thời cổ, thời xưa không có xe hơi, cũng chẳng có máy bay, lúc bấy giờ phương tiện giao thông thuận tiện nhất có lẽ chính là tàu thuyền, thuyền buồm. Thuyền buồm, đây là cách ví von của cổ nhân thời xưa. Thế nên đoạn văn này mang lại sự khích lệ rất lớn đối với chúng ta. Có biết bao nhiêu trường hợp niệm Phật vãng sanh, đều là chúng ta được tự tai nghe thấy, tận mắt nhìn thấy.